

Càng Long, ngày 21 tháng 12 năm 2022

Số: 275/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 585/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng Nh, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 36, KDC Hàng Bàng, phường A, quận N, thành phố C.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Hồng Y, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 575/1, Khóm 4, Phường 5, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán: Bà Huỳnh Thị Hồng Y tự nguyện trả cho ông Nguyễn Trọng Nh số tiền 164.610.240 đồng (Một trăm sáu mươi bốn triệu sáu trăm mười ngàn hai trăm bốn chục đồng)

- Về thời gian trả: Ông Nguyễn Trọng Nh với bà Huỳnh Thị Hồng Y thống nhất tự nguyện thỏa thuận thời gian trả như sau: Ngày 31/12/2022 bà Y trả cho ông Nh số tiền 25.000.000 đồng; Ngày 06/01/2023 (nhằm ngày 15/12/2022 âm) bà Y trả cho ông Nh số tiền 25.000.000 đồng; Ngày 11/3/2023 (nhằm ngày 20/02/2023 âm) bà Y trả cho ông Nh số tiền 25.000.000 đồng và vào ngày 11 hàng tháng tiếp theo sau 11/3/2023 mỗi tháng bà Y trả cho ông Nh số tiền 25.000.000 đồng trả cho đến khi hết số nợ trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Hồng Y tự nguyện nộp 2.057.600 (Hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm) đồng. Ông Nguyễn Trọng Nh tự nguyện nộp 2.057.600 (Hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm) đồng đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.115.000 đồng (Bốn triệu một trăm mười lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0013572 ngày 01 tháng 11 năm 2022, ông Nguyễn Trọng Nh được nhận lại số tiền còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm